

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG    CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2706** /GP-BTNMT

Hà Nội, ngày **29** tháng 12 năm 2008

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20 tháng 3 năm 1996 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 89/2008/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển ngành than Việt Nam đến năm 2015, định hướng đến năm 2025; Thông báo số 109/TB-VPCP ngày 26 tháng 4 năm 2008 của Văn phòng Chính phủ về sản xuất, kinh doanh than và các giải pháp xử lý nạn khai thác, chế biến, vận chuyển, kinh doanh than trái phép trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Văn bản số 491/CP-CN ngày 13 tháng 5 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về vùng cấm và hạn chế hoạt động khoáng sản than tại Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1497/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc uỷ quyền Cục trưởng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam ký thừa uỷ quyền Bộ trưởng các văn bản liên quan đến hoạt động khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1177/QĐ-BTNMT ngày 05 tháng 6 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 223/QĐ-BTNMT ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Khai thác lộ thiên xuống sâu nâng công suất mỏ Tây Bắc Khe Tam”;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh tại Công văn số 4606/UBND-CN2 ngày 02 tháng 12 năm 2008 về việc thỏa thuận cấp phép khai thác than cho Tổng Công ty Đông Bắc tại mỏ Tây Bắc Khe Tam;

Xét Đơn và hồ sơ của Tổng Công ty Đông Bắc xin khai thác than tại khu vực mỏ Tây Bắc Khe Tam thuộc xã Dương Huy, thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh nộp tại Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam ngày 20 tháng 11 năm 2008, bổ sung ngày 17 tháng 12 năm 2008; Biên bản kiểm tra, rà soát ranh giới

mỏ Tây Bắc Khe Tam ngày 26 tháng 8 năm 2008 và ranh giới mỏ theo Quyết định số 1869/QĐ-HĐQT ngày 08 tháng 8 năm 2008 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cho phép *Tổng Công ty Đông Bắc – công ty con của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam* khai thác than bằng phương pháp lộ thiên đến cốt cao -50m tại các vỉa than: 4, 5, 6 thuộc mỏ Tây Bắc Khe Tam, xã Dương Huy, thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

1. Khu vực khai thác mỏ có diện tích: 0,47 km<sup>2</sup> (không phải bốn bảy kilômét vuông) thuộc tờ bản đồ tỷ lệ 1/50.000 số hiệu F-48-71-D (hệ tọa độ VN-2000), được giới hạn bởi các điểm khép góc có tọa độ như Phụ lục kèm theo;

2. Trữ lượng khai thác:

+ Trữ lượng địa chất 502.745 tấn than,

+ Trữ lượng được phép khai thác: 495.809 tấn than;

3. Công suất khai thác: 150.000 tấn than/năm;

4. Thời hạn khai thác: 3,5 năm kể từ ngày ký Giấy phép;

5. Sản phẩm than khai thác được chế biến, tiêu thụ, xuất khẩu theo quy định của pháp luật.

**Điều 2.** *Tổng Công ty Đông Bắc* có trách nhiệm:

1. Tiến hành hoạt động khai thác than tại các vỉa than theo đúng tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này;

Tổ chức quản lý, bảo vệ không để xảy ra hoạt động khai thác than trái phép trên mặt và dưới sâu trong phạm vi khu vực khai thác mỏ quy định tại khoản 1 Điều 1 Giấy phép này;

2. Tổng hợp trữ lượng than thuộc mỏ than Tây Bắc Khe Tam trình Hội đồng Đánh giá trữ lượng khoáng sản phê duyệt, công nhận theo quy định tại Quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07 tháng 6 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn; lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh Giấy phép trên cơ sở trữ lượng mới theo quy định;

3. Đối với các khối trữ lượng nằm trong ranh giới khu vực được phép khai thác chưa đủ điều kiện lập Dự án đầu tư, Thiết kế khai thác mỏ, Tổng Công ty Đông Bắc phải tiến hành thăm dò nâng cấp trình Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản để phê duyệt trữ lượng theo quy định; hoàn trả vốn của Nhà nước đã

đầu tư cho công tác thăm dò than trong diện tích khu vực khai thác theo quy định của pháp luật;

4. Phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh để chỉ đạo các cơ quan chức năng của Tỉnh kiểm tra tại thực địa để xác định toạ độ, diện tích và bàn giao mốc giới, khu vực khai thác mỏ quy định tại khoản 1 Điều 2 Giấy phép này; thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất đối với các công trình khai thác mỏ có sử dụng đất mặt theo quy định của pháp luật;

5. Phải thực hiện đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Khai thác lộ thiên xuống sâu nâng công suất mỏ Tây Bắc Khe Tam” được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

6. Lập Dự án cải tạo, phục hồi môi trường trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; nộp tiền ký quỹ phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản theo quy định;

7. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ, an toàn vật liệu nổ công nghiệp; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ;

8. Trong quá trình khai thác, chế biến, phải thu hồi tối đa tài nguyên than, báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

9. Phải thường xuyên thực hiện các biện pháp kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ, an ninh, quốc phòng theo các quy định của pháp luật có liên quan;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn theo quy định, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật;

10. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

**Điều 3.** Hoạt động khai thác than theo Giấy phép này, *Tổng Công ty Đông Bắc* chỉ được phép tiến hành sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; có Quyết định cho

thuê đất của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật; thực hiện việc ký quỹ để phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản; nộp cho Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ninh và Sở Công Thương tỉnh Quảng Ninh thiết kế mỏ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định.

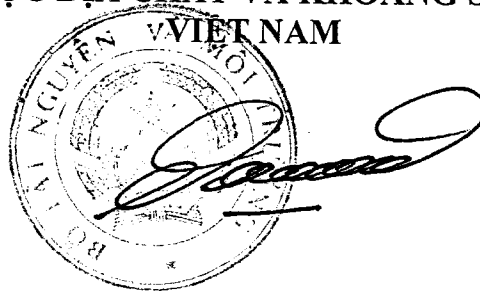
Trường hợp **Tổng Công ty Đông Bắc** vi phạm các quy định của Luật Khoáng sản, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản và các văn bản pháp luật có liên quan hoặc không thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ quy định tại Giấy phép này, Giấy phép sẽ bị thu hồi theo quy định của Luật Khoáng sản và **Tổng Công ty Đông Bắc** phải chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật về các vấn đề có liên quan./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh Quảng Ninh;
- Bộ Công Thương;
- Vụ Pháp chế (Bộ TN&MT);
- Sở TN và MT tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Công thương tỉnh Quảng Ninh;
- VP Hội đồng Đánh giá trữ lượng khoáng sản;
- Tập đoàn TKV;
- Tổng Công ty Đông Bắc (02);
- Lưu: HS, VT, ĐCKS(Q.12).

*vtm*

**TUQ. BỘ TRƯỞNG  
Q. CỤC TRƯỞNG  
CỤC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN**



**Nguyễn Văn Thuấn**

Giấy phép khai thác khoáng sản được đăng ký nhà nước  
tại Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

Số đăng ký: **20.2009ĐK/KT.**

**Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2009**

**L. CỤC TRƯỞNG**

**PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**TRINH XUÂN BỘI**

## **BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

### **TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ THAN TÂY BẮC KHE TAM, XÃ DƯƠNG HUY, THỊ XÃ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

(Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số **2706** /GP-BTNMT  
ngày **29** tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Điểm góc	Toạ độ VN-2000 <i>Kinh tuyến trục 105<sup>0</sup>, múi chiếu 6<sup>0</sup></i>	
	X(m)	Y(m)
1	2329381,434	733504,229
2	2329485,199	733702,353
3	2329685,204	733698,590
4	2329786,147	733746,710
5	2330186,157	733739,182
6	2330385,222	733685,417
7	2330077,687	733291,053
8	2329973,921	733092,931
9	2329573,913	733100,457
10	2329375,790	733204,222